TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2026/HS-ST
Ngày 31 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Trung Tuyến và bà Đỗ Thị Phương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thanh Hóa và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Yên Định (cơ sở 2) xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2026/TLST - HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Trịnh Bá T, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2006 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Y, xã X, tỉnh Thanh Hóa; căn cước công dân số: 038206013181; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Bá T1 và bà: Đàm Thị H; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thanh Hóa) xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản";

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HSST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thanh Hóa) xử phạt 26 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" vào ngày 08/12/2023;

Bị cáo tạm giữ từ ngày 04/12/2025 đến ngày 13/12/2025 chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam Y (cơ sở 2). Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Yên Định (cơ sở 2).

** Tại điểm cầu trung tâm gồm*:

- *Bị hại*:

1. ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1973, địa chỉ: thôn L, xã X, tỉnh Thanh Hóa (SĐT: 0842 704 588). Vắng mặt.

2. bà Vũ Thị H1, sinh năm 1976, địa chỉ: thôn C, xã X, tỉnh Thanh Hóa (SĐT: 0971 313 571). Vắng mặt.

3. ông Hồ Văn T3, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn T, xã X, tỉnh Thanh Hóa (SĐT: 0975 046 416). Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: bà Đàm Thị H, anh Lê Văn H2 và ông Lê Thanh T4 (vắng mặt).

* Và những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 03/12/2025, Trịnh Bá T đi bộ đến khu vực thôn L, xã X, tỉnh Thanh Hóa với mục đích trộm cắp tài sản. T đi vào đường liên thôn thấy nhà ông Hoàng Văn T2 không khóa cửa cổng, bên trong sân dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream gắn biển kiểm soát 99H9-2117, trên xe cắm sẵn chìa khóa. Thảo quan sát xác định không có người xung quanh nên lén lút mở cổng đi vào sân và dắt chiếc xe mô tô ra bên ngoài rồi nổ máy điều khiển xe tẩu thoát. Khi đến khu vực cầu B thuộc thôn C, xã X, tỉnh Thanh Hóa, T dừng xe, kiểm tra thấy có giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh C trong cốp xe, T tháo và vứt bỏ bộ cánh yếm cùng hai chiếc gương chiếu hậu của xe xuống khu vực sông C đoạn chảy qua cầu B và tiếp tục điều khiển xe về xã Y, tỉnh Thanh Hóa tìm nơi tiêu thụ. T bán chiếc xe tại cửa hàng mua bán xe mô tô T4 36 cho ông Lê Thanh T4, sinh năm 1979, ở thôn Q, xã Y, tỉnh Thanh Hóa với giá 4.800.000đ.

Ngày 04/12/2025, T đến công an xã X, tỉnh Thanh Hóa đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản. Qúa trình tiếp nhận người phạm tội xin đầu thú, Công an xã X đã thu giữ của T gồm: 01 áo khoác dài tay màu đen, phía trên ngực áo bên trái có in dòng chữ DSQUARED2 màu trắng, sau lưng in chữ DSQUARED2 ICON màu trắng; 01 khẩu trang màu đen, trên khẩu trang có chữ Thịnh Phát; 01 mũ lưỡi trai màu đen, có thêu logo chữ ADIDAS màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Remid A2, đã qua sử dụng, không lắp sim, có số IMEI1: 862849066408623, IMEI2: 862849066408631 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số 0963 720 547, số IMEI: 356716089043054.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Bá T ở thôn Y, xã X, tỉnh Thanh Hóa đã thu giữ: 01 túi vải màu xanh, có hai quai xách tay, đã qua sử dụng; 01 quần dài bằng vải màu đen, trên ống quần bên trái có bốn vòng tròn bằng vải

màu trắng khâu quanh ống quần. Đây là các đồ dùng cá nhân của T đã sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Qúa trình điều tra, Trịnh Bá T còn khai nhận với phương thức thủ đoạn tương tự, T đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác vào các ngày 30/11/2025 và ngày 02/12/2025. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 30/11/2025, Trịnh Bá T trộm cắp tại khu vực trang trại của bà Vũ Thị H1 là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX gắn biển kiểm soát 36B1-750.95 và điều khiển xe tẩu thoát đến khu vực cầu V thuộc thôn H, xã X, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra bên trong cốp xe có sẵn giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Vũ Thị H1. T tháo và vứt bỏ hai chiếc gương chiếu hậu của xe xuống khu vực sông C đoạn chạy qua cầu V và tiếp tục điều khiển xe đến xã Y, tỉnh Thanh Hóa tìm nơi tiêu thụ. T bán được chiếc xe tại cửa hàng sửa chữa xe mô tô X tại thôn D, xã Y, tỉnh Thanh Hóa cho anh Lê Văn H2, sinh năm 2000, với giá 3.000.000đ. T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 02/12/2025, T trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision gắn biển kiểm soát 36D1-701.67 của nhà ông Hồ Văn T3. Sau khi trộm cắp được chiếc xe, T dắt ra bên ngoài đường nhưng do không khởi động được xe nên T đã bỏ lại chiếc xe này ở lề đường phía trước nhà ông T3. Sau đó, T quay vào sân tiếp tục trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu ANGLE gắn biển kiểm soát 29Z6-5124 có cắm sẵn chìa khóa. T điều khiển xe này tẩu thoát theo hướng đường đê sông C đến đoạn qua thôn C, xã X, tỉnh Thanh Hóa thì dừng lại, kiểm tra bên trong cốp xe có số tiền là 420.000đ. T lấy số tiền này để tiêu xài cá nhân và cất giấu chiếc xe tại khu vực bãi mía nằm bên ngoài đê sông C qua thôn C, xã X, tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 10/12/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng xã X, tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX gắn biển kiểm soát 36B1-750.95 trị giá là 4.900.000đ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision gắn biển kiểm soát 36D1-701.67 trị giá là 22.425.000đ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGLE gắn biển kiểm soát 29Z6-5124 trị giá là 2.669.000đ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Dream gắn biển kiểm soát 99H9-2117 trị giá là 4.160.000đ;

Tổng giá trị các tài sản là 34.154.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 22/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng xã X, tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 01 bộ cánh yếm xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, đã qua sử dụng là 120.000đ;

- 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, đã qua sử dụng là 42.000đ;

- 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, đã qua sử dụng là 42.000đ;

Tổng giá trị các tài sản là 204.000đ.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 áo khoác dài tay màu đen, phía trên ngực áo bên trái có in dòng chữ DSQUARED2 màu trắng, sau lưng in chữ DSQUARED2 ICON màu trắng; 01 khẩu trang màu đen, trên khẩu trang có chữ Thịnh Phát; 01 mũ lưỡi trai màu đen, có thêu logo chữ ADIDAS màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Remid A2, đã qua sử dụng, không lắp sim, có số IMEI1: 862849066408623, IMEI2: 862849066408631 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số 0963 720 547, số IMEI: 356716089043054; 01 túi vải màu xanh, có hai quai xách tay, đã qua sử dụng; 01 quần dài bằng vải màu đen, trên ống quần bên trái có bốn vòng tròn bằng vải màu trắng khâu quanh ống quần. Các vật chứng đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX gắn biển kiểm soát 36B1-750.95; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision gắn biển kiểm soát 36D1-701.67; 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGLE gắn biển kiểm soát 29Z6-5124; 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Dream gắn biển kiểm soát 99H9-2117. Qúa trình điều tra làm rõ, xác định là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị H1, ông Hồ Văn T3 và ông Nguyễn Văn T5 nên đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với 01 bộ cánh yếm xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, đã qua sử dụng; 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, đã qua sử dụng và 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, đã qua sử dụng mà T trộm cắp được. Sau đó, T tháo và vứt xuống sông C trên đường đi tiêu thụ tài sản. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Qúa trình điều tra, T đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho ông Hoàng Văn T2, bà Lê Thị H3, ông Hồ Văn T3, ông Lê Văn H2 và ông Lê Thanh T4. Không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV8 ngày 02/3/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thanh Hóa đã truy tố Trịnh Bá T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trịnh Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Bá T từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/12/2025; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét; Về vật chứng vụ án: áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Trịnh Bá T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Remid A2, đã qua sử dụng, không lắp sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số 0963 720 547, 01 áo khoác dài tay màu đen, phía trên ngực áo bên trái có in dòng chữ DSQUARED2 màu trắng, sau lưng in chữ DSQUARED2 ICON màu trắng, 01 khẩu trang màu đen, trên khẩu trang có chữ Thịnh Phát, 01 mũ lưỡi trai màu đen, có thêu logo chữ ADIDAS màu trắng, 01 túi vải màu xanh, có hai quai xách tay, đã qua sử dụng, 01 quần dài bằng vải màu đen, trên ống quần bên trái có bốn vòng tròn bằng vải màu trắng khâu quanh ống quần; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Trịnh Bá T thống nhất với quan điểm luận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trịnh Bá T

đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Trịnh Bá T đã lén lút đột nhập vào các nhà dân ở xã X, tỉnh Thanh Hóa để trộm cắp tài sản. Cụ thể: ngày 30/11/2025, T đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX của bà Vũ Thị H1 trị giá 4.942.000đ; ngày 02/12/2025, T trộm cắp của ông Hà Văn T6 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision trị giá 22.425.000đ, 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGLE trị giá 2.669.000đ và số tiền 420.000đ trong cốp xe; ngày 03/12/2025, T trộm cắp của ông Hoàng Văn T2 01 xe máy nhãn hiệu Super Dream trị giá 4.322.000đ. Như vậy, tổng giá trị tài sản T đã thực hiện hành vi trộm cắp là 34.778.000đ.

Hành vi trộm cắp của Trịnh Bá T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm. Tuy nhiên do mục đích cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, dẫn đến việc phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm để giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội hai lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2023 và 2024 đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo đều phạm tội khi chưa thành niên, phạm tội ít nghiêm trọng, theo quy định tại Điều 107 Bộ luật Hình sự, bị cáo được coi là không có án tích nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm". Bản thân bị cáo mới chấp hành án xong, trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cũng cần xem xét, bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, tác động đến gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại xảy ra, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu thập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với ông Lê Thanh T4, chủ cửa hàng mua bán xe máy 36 và anh Lê Văn H2, là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy X. Qúa trình điều tra, xác định ông T4 và anh H2 không quen biết, không hứa hẹn trước với T về việc tiêu thụ tài sản trộm cắp, không biết chiếc xe máy do T trộm cắp và T cũng không nói đó là xe do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý ông T4, anh H2 là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Remid A2, đã qua sử dụng, không lắp sim, 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số 0963 720 54701, áo khoác dài tay màu đen, phía trên ngực áo bên trái có in dòng chữ DSQUARED2 màu trắng, sau lưng in chữ DSQUARED2 ICON màu trắng, 01 khẩu trang màu đen, trên khẩu trang có chữ Thịnh Phát, 01 mũ lưỡi trai màu đen, có thêu logo chữ ADIDAS màu trắng, 01 túi vải màu xanh, có hai quai xách tay, đã qua sử dụng, 01 quần dài bằng vải màu đen, trên ống quần bên trái có bốn vòng tròn bằng vải màu trắng khâu quanh ống quần là tài sản và đồ dùng cá nhân của T nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX gắn biển kiểm soát 36B1-750.95 của bà Vũ Thị H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Dream gắn biển kiểm soát 99H9-2117 của ông Nguyễn Văn T5; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision gắn biển kiểm soát 36D1-701.67 và 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGLE gắn biển kiểm soát 29Z6-5124 của ông Hồ Văn T3. Qúa trình điều tra đã làm rõ, xác định là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị H1, ông Hồ Văn T3 và ông Nguyễn Văn T5 nên đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với 01 bộ cánh yếm xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, đã qua sử dụng, 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, đã qua sử dụng và 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, đã qua sử dụng mà T trộm cắp được. Sau đó, T tháo và vứt xuống sông C trên đường đi tiêu thụ tài sản. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không thu giữ được.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trịnh Bá T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trịnh Bá T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trịnh Bá T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Remid A2, đã qua sử dụng, không lắp sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim số 0963 720 547, 01 áo khoác dài tay màu đen, 01 khẩu trang màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 túi vải màu xanh, 01 quần dài bằng vải màu đen.

(đặc điểm tang vật như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 50 ngày 13/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh T với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 – Thanh Hóa).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Trịnh Bá T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Khu vực 8 – Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa